NĂM THỨ MƯỜI. — SỐ THỨ 1680 MỖI SỐ : 0$02 NGÀY THỨ BẢY 21 OCTOBRE 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Một năm	5$00	6$90	6$30	6$30
Các làng và Cửa hàng	»	8.00	8.00	8.00
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Một năm	6$30	6$60	9$00	
Các làng và Cửa hàng	9.00	9.00	»	
Sáu tháng	3.30	4.50		
Ba tháng	1.65	2.25		
Một tháng	0.60	0.75		

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large

Une seule insertion. . . . 0$30 la ligne
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$12 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Nên biết quí thời-giờ

Người Anh quí thời giờ nên có câu : « *Times is money* » — Người Pháp quí thời giờ nên có câu : « *Le temps c'est de l'argent* ». — Người Tàu quí thời giờ nên có câu : « 一寸光陰一寸金 » Người Nam theo người Tàu ý hẳn phiên dịch câu ấy ra thành câu : « *Một tấc bóng là một gang vàng* », thì người Nam trọng [illegible] mới phải.

Thế mà xét lại, ta chưa dám cả quyết là người Nam thực biết quí thời giờ. Trừ ra một ít người hoặc thầu khoán, hoặc bán buôn theo cách tối tân, xúc tiếp với người Âu nhiều, và một hạng làm lại, làm thuê ở các sở công sở tư, mà sự điều hòa giờ giấc khiến cho vào khuôn phép thành như một cái máy thì hồ dễ đã thấy mấy ai chịu biết đến giá trị thời giờ mà đem tâm quí trọng thời giờ? — Một người thợ làm việc suốt từ sáng tinh sương đến chiều tối nhá-nhem, suốt ngày ấy sang tháng khác, không rõ « ngày tám giờ », hôm chủ-nhật là gì, một người thợ như thế, ai chẳng bảo là mẫn công làm việc, biết quí thời giờ! Nhưng nếu người thợ ấy cứ « *sáng vừa cửa, trưa mài đục* » đánh đang mỗi bận đi hút điếu thuốc lâu mất năm bảy phút, hai bữa cơm xong đi uống bát nước chè tươi mất nửa giờ, nhân gặp ngày giỗ ngày chạp, ngày lễ ngày tết, nghỉ trăm hàng năm mười hôm, nửa tháng, bảy hơn nữa; người thợ như thế ta tưởng chưa gọi là biết quí thời giờ được. Một người học-trò lúc nào cũng giữ mài sách vở không biết giờ nghỉ giờ chơi là gì, ngày nào cũng tựu trường, không biết thứ năm, chủ nhật, mấy tháng nghỉ hè là thế nào; một người học-trò như thế ai chẳng bảo là chăm chỉ học hành biết quí thời giờ. Nhưng nếu người học trò ấy sáng ê-a giảng bài, trưa năm dài tập chữ, chiều đến kéo mãi chẳng xong đôi câu đối không sao đối được, ta tưởng cũng chưa gọi là biết quí thời giờ được. — Một người đi buôn vội vàng, sáng dậy từ đầu trông canh tư, ấp tấp ra ga để đi xe lửa, ai chẳng khen là biết quí thời giờ, sợ thời giờ bay biến đi đâu mất. Nhưng nếu người ấy ra ga mong đồ con mắt, đừng chân mỏi gối, một giờ, hai giờ, ba, bốn giờ qua, mà giờ chuyến xe phải chạy vẫn chưa đến, thì ta tưởng người đi buôn ấy còn chưa phải là biết quí thời giờ họp cách vậy. — Lại một người làm ruộng lúc gieo, cấy, lúc gặt hái, chân lấm tay bùn, đầu tắt mặt tối, hình như không còn phút nào mà ăn, mà thở, nhưng trái lại, « tháng ba, ngày tám » thư nhàn quá đỗi chỉ còn chè chén, rong chơi, sinh sự lôi thôi tranh dành kiện tụng, như để lấy khi thanh-nhàn này bù lại lúc vất vả kia, thì ta vẫn tưởng chưa gọi được là quí thời giờ cho đích đáng... Mấy câu thí dụ đã rõ ràng và đủ chứng được người Nam ta bỏ ngoài tuy như biết quí thời giờ, mà xét kỹ ra, vì tật đã dám gọi là thời giờ thực nên việc, thực đến nơi đến chốn.

Và ta kể mấy câu thí dụ đó không phải là ta có ý bài bác gì. Ta chỉ muốn bày rõ một cái tình hình để ai nấy cùng hay. — Vì nói cho đúng, dân Nam ta chưa dân cái trình-độ biết quí thời giờ, phần [illegible] chưa ý hội hai cái « thời gian », « không gian » là gì. Khi có việc làm hay khi hẹn hò, ai nấy thường còn chỉ nói *đứng bóng, xế bóng, tang tảng sáng, nhá nhem tối, sáng tinh sương, nhọ mặt người, lừng buổi, canh khuya, trông canh ba, lúc gà gáy, ăn rập cái bã trầu, thổi chín nồi một, nồi mười cơm*,... vân vân... thực ai nấy còn như sống trong một thời buổi Tuổi vàng, chưa dần nông nỗi đem thân làm nô lệ cái thời gian vô cùng vô tận. Ngẫm nghĩ cũng hay: con người là khách quá vãng trên đời, con người đã không có thuốc làm cho đời tràng cửu, thì con người chẳng nên để cho đời nó từ từ chảy như dòng nước, lạch sông, can chi mà còn ngất vụn ra từng năm từng tháng, từng giờ, từng phút từng dây, từng cái hơi thở, chớp mắt cho phiền-oái?

Thời giờ bao nhiêu vẫn là bấy nhiêu, con người không bảo có quyền chắt chiu dành dụm một nơi để hòng cho nó sinh sôi nảy nở ra được. Ấy cũng là một cách nghĩ! Nhưng cái cách nghĩ theo một đời cỗ lỗ thái bình nào từ đời vua Nghiêu, vua Thuấn mới được! Chứ cái đời cạnh-tranh dữ dội, là cái đời một tí, một li gì cũng đều cân nhắc, đo lường, phân chia cả, thì cái thời giờ lại càng phải phân chia, đo lường, cân nhắc lắm lắm, vì cái thời giờ rất là có giá. Nên ta phải biết qui thời giờ, trọng thời giờ, coi thời giờ như một vật linh thiêng con Tạo đã ban thưởng cho ta để ta làm những việc hữu ích vậy. Ta không dám cầu, như một viên quan nước Pháp xưa mỗi buổi xuống phòng ăn, phải đợi phu-nhân năm bảy phút, không chịu bỏ phí mất năm bảy phút ấy mà đem sách ra làm, làm mãi sau thành xuất bản được những sách có công với xã-hội. Ta cũng không mong như cậu người Tàu nói: « Ông Đại Vũ bậc Thánh-nhân còn tiếc một tấc bóng, vậy chúng nhân nên tiếc một phân bóng », vì Thời giờ đối với Thánh-nhân, chắc quí hơn đối với chúng dân, chúng dân sao dám bì với Thánh-nhân Đại-Vũ. Nhưng ta dám nhân nhủ bà con ta, bắt cứ là đi học hay đi làm, cày ruộng hay buôn bán, dầy tớ hay chủ nhà, người ở tỉnh thành hay ở nhà quê, ở trên đỉnh núi hay dưới đồng bằng, ai nấy cũng nên đem lòng quí thời giờ một chút.

Ta không cần nhắc mọi người đều biết vô số những câu nói đến thời giờ như câu : *Ngày tháng thoi đưa, thời giờ đi như tên bắn; đời người như ngựa qua cửa sổ, đời người như hoa phù-dung sớm nở tối tàn, mỗi năm một tuổi như đuổi xuân đi, tháng tám chửa qua, tháng ba đã đến*... bao nhiêu câu đầu có ý dạy cho ta biết rằng thời giờ đi rất mau chóng, mà *thời giờ đã đi, thời giờ không bao giờ còn lại nữa*. Nên bảo thời giờ là vàng bạc, mà dầu có vàng bạc cũng không mua chuộc được thời giờ. Nên ta đừng tưởng « *ngàu, rộng tháng dài* », đừng khất « *chốc nữa, ngày mai* », mà ta phung phí thời giờ. Thời giờ đã đi mau, sống chết lại có hạn, thì ta qua đời ngày nào, ta nên cố làm cho ngày ấy đầy rẫy những công việc có ích cho thân ta, cho nhà ta, hay những người xung quanh ta. Thế là ta biết qui thời giờ mà trọng là qui chính cái đời của ta vậy.

N. Ô. N.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 20 Octobre 1922

Việc nước Anh

Cả tân nội các nước Anh đến từ chức.

Một nhà giáo dưỡng dạo Hồi ở Paris

Ngày hôm thứ năm tại Paris đã làm lễ khánh thành nhà giáo dưỡng đạo Hồi. Quan Thống-chế Lyautey đến dự lễ. Ngài có đọc văn nói rằng nước Đại-pháp rất trọng đạo Hồi. Ngài lại nói nước Pháp sẵn lòng tán trợ cho nước Thổ trong việc khôi phục lại ngày nay, mà có Kémal pacha là một nhà đại chính-trị chủ trương.

Kaddom ben Gabrit có đọc diễn-văn nói rằng cái chánh sách tự do của Đại-pháp đối với đạo Hồi-hồi sẽ gây nên kết quả tốt tươi.

Ngày kỷ-niệm Théophile Gautier

Ngày 22 Octobre sẽ làm lễ kỷ-niệm năm thứ năm mươi ông Théophile Gautier, quan Léon Bérard, Học vụ và Mỹ-thuật bộ thượng thư chủ tọa. Nhà văn-sĩ Charles Le Goffic sẽ đọc một bài diễn-văn.

Gió bão ở bể Manche

Hai hôm nay, ở bể Manche gió bão dữ-dội lắm.

Việc Đông-âu

Quan Tổng-trưởng tòa Nội-các nói rằng quân lính rút ở đất Thrace ra khỏi lắm, vì dân gian theo vào quân đã đi nơi khác nhiều lắm.

Nước Pháp và nước Pérou

Tướng quân Pellegrin là tổng-trưởng phái bộ binh vụ Đại-pháp đã tới Lima, quan Giám-quốc nước Pérou đã tiếp ngài.

Nước Anh đối với việc Đông-âu

Báo *Temps* có phần đối bài diễn-văn của M. Worthington, là bình-bộ thượng-thư nước Anh. Nguyên trong bài diễn-văn ấy có nói rằng cuộc giảng-hòa ở Âu-châu nên hoãn đến khi cuộc bầu cử ở nước Anh kết-cục.

Việc thương-mại nước Pháp

Trong chín tháng đầu năm 1922, số nhập cảng được độ 16 nghìn triệu rưỡi, và số xuất cảng được 14 nghìn triệu 200 triệu. Trong tháng September, thì số nhập cảng giảm 1.893 triệu, mà số xuất cảng giảm mất 1.781 triệu.

Hội-chợ Lyon

Xem trong tuần lễ đầu-xảo các máy cày ở hội-chợ Lyon mới rồi, thì rõ rằng các điều-chỉ nhỏ nhiều người đã thích dùng cày máy.

Việc nước Đức

Viên thủ-tướng cùng các chánh đảng đồng ý với nhau mà đệ trình nghị-viện một khoản hoãn cải khoản 108 trong hiến-pháp để giữ hạn cái thời kỳ cứu quyền chính cho quan Giám-quốc Ebert đến ngày 30 Juin 1925.

Thị giá quốc-trái : 3 ½ 53.20. — 4½. 1918, 62,80. — 5½. 1915 1916. 76. 55. — 5½. 1920 87.70. — 6.½ 1920 90. 65.

Cái vấn-đề giáo-dục người lớn

Người lớn còn có thể chịu giáo-dục được không? Theo phần nhiều người nói người ta đương cái tuổi vị thành-niên là cái tuổi chịu giáo-dục. Có thế thì ra người ta lúc đã lới tuổi thành-niên, cái tính chịu giáo-dục tức thì chung chỉ ngay, không còn có cách gì khiến cho tiến lên được nữa; cũng như thân-thể người ta cao lớn đã hết tầm thì không có thể kế tục phát dục được nữa. Lời nói ấy không được đúng cho lắm. Cái tri-thức cũng cái thể chất người ta sinh-trưởng tuy có quan-hệ với nhau, nhưng không phải là giống hệt y như nhau. Thể chất phát-dục thì có trình-độ nhất định, mà tri-thức thì không có hạn lượng bao giờ. Vả lấy ngay thể-chất phát-dục mà nói, cũng [illegible] phát-dục mà không giáo đoạn lúc nào; Ngoại bộ người ta sinh-trưởng tuy giống như có trình hạn nhất định, kỳ thực nội bộ vẫn không ngày nào, không giờ nào cho đến không một phút nào không thay cũ đổi mới, biến hóa luôn luôn; huống chi tri thức là thuộc về tâm hồn, tâm hồn là một giống thiêng liêng, có lẽ nào lại không biến hóa thay đổi được. Cứ lời bảo cáo của các nhà khoa học hiện-thời đã từng nghiên cứu, nói nếu kinh cẩn loài người ta vào khoảng năm mươi sáu mươi tuổi mới là hoàn toàn phát-dục; cho nên tuy già đến năm mươi, sáu mươi tuổi cũng còn có thể học tập những sự vật mới để cầu được tri-thức mới vậy.

Sau này xin cử mấy việc đích xác để chứng rõ cái lẽ người lớn còn có thể chịu giáo dục được. Cứ lời báocáo của giáo-dục ủy viên-hội nước Anh trong năm 19:9, nói nếu có phương-pháp giáo-dục thích-nghi, có thể đoán chắc rằng hết thảy người lớn đều có cái tư-cách chịu được cao-đẳng giáo dục, vì đã kinh-nghiệm các lẽ như sau này : 1· Xét như ở nước Anh, đã đến hơn một thế kỷ nay nhiều bậc dân chúng thường lấy sức mưu được cái cơ hội hưởng sự giáo-dục không tốn nào ngừng, nhất là bọn công nhân; mà cũng hiển-nhiên có thành hiệu thật như trường công-nhân đại-học sản-xuất được kể hơi bao nhiêu người thành tài. 2· Trong mấy năm đại-chiến tranh, những người tùng sự ở y-viện ở công-xưởng, ở quân doanh nhiều người chịu được giáo luyện mà thành nhân tài chuyên môn cũng có. Coi thế thì biết người lớn cũng vẫn còn cái hứng làm học mà lại cũng có cái khiếu để học vậy. Còn từ xưa tới nay hiếm gì những người lúc nhỏ tuổi thất-học, đến lúc lớn mới phấn-phấn đi học, mà cũng thành được những cậu học giả trứ-danh, trong sử tịch đông tây truyền làm vận-sự. tại ta cũng thường nghe tên; như ông Tô-lão-Tuyên người Tàu về đời Tống đến hai mươi bảy tuổi mới phát-phấn đọc sách mà sau cũng thành đại-nhọ; ông Cato người Lamã về cỡ đại đến tám mươi tuổi mới học văn Hy-lạp mà sau cũng nổi tiếng là một nhà Hy-lạp-học. Như thế mà bảo chỉ cái tuổi vị thành-niên mới là cái tuổi chịu giáo-dục chứng với sự thực quả không đáng chút nào.

Từ lúc xảy ra việc đại-chiến-tranh, các nước bên Âu Mỹ đều tự biết cái trình-độ giáo-dục của quốc-dân còn sâm si quá, không đủ đương nổi cái cự biến thốt phát như thế, nên cái vấn-đề giáo-dục người lớn, vào khoảng mấy năm nay đã cho là một cái vấn-đề rất quan trọng; như nước Anh, nước Mỹ trong khi còn đương chiến-tranh đã cấp tập ra những học hiệu trong quân-doanh bắt quân lính phải giảng tập thêm những điều tri-thức như yếu; hiện thời các nước đều cũng đang lo mở rộng thêm các trường bổ-tập giáo-dục, các lao-động học-hiệu, các đồ-thư-quán, các đạ-giảng-đàn, đều là những cái phương pháp giáo-dục cả. Ấy những nước văn-minh tiến tiến, giáo dục đã phổ cập, khắp trong nước không người nào là không chịu qua cái nghĩa-vụ giáo-dục, mà cái vấn-đề giáo-dục người lớn còn lấy làm chú trọng như thế. Một nước dân-trí còn thấp kém, giáo-dục chưa phổ cập như nước mình thì sự giáo-dục người lớn, so với các nước tưởng có lẽ lại cần kíp hơn vậy.

X.

VĂN UYỂN

Nhớ bạn

Một ngày một nhớ nhớ biết bao nhiêu tình!
Nhớ ai, ai có nhớ mình hay?
Nhớ khi nâng chén chung tình bởi
Nhớ ai ra ngẫn vào ngơ [xưa;
Nhớ người đan vẳng bo vơ một mình
Nhớ ai ngồi hết năm canh,
Nhớ người xa cách cầm tình láng-lai.
Nhớ ai thui thủi bên giới,
Nhớ người tri-kỷ nên vài bốn câu;
Nhớ ai chung một gối sầu,
Nhớ người, nhớ cảnh, nhớ thâu đêm
Nhớ từ tháng tám mười hai, [dài,
Nhớ nỗi nỗi ngoyệt, nhớ cười cợt hoa.
Nhớ khi sao ngạt giăng lồ,
Nhớ khi vườn cảnh thăm hoa mỉm
Nhớ ai, ai có nhớ người, [cười.
Biết rằng lòng có như lời cho chăng.

Sầu-nhân, P. H. T.

Dư luận Nam-kỳ

Trọng hữu nhi giao

Người sanh trong cõi trần này dầu cho bực thượng-lưu chi đoàn hạ-đẳng đều có bằng hữu. Nhưng khác nhau là lớn kết bạn cùng người lớn, sang kết bạn với kẻ sang, đến kẻ nghèo bần tận tật cũng kết bạn cùng người một bực. Nghĩ lại, trong đạo anh em bạn tuy chẳng rằng thân một cho bằng anh em ruột mẹ đẻ con, chớ biết giữ tin thành, biết gìn lòng một mực, thương mến nhau, giúp đỡ nhau, thì cũng đường anh em ruột vậy; lại có khi nhờ cậy nhiều hơn. Ý như cha mẹ sanh năm bảy đứa con, lớn lên đứa nào cũng sanh phương buôn bán, hoặc phải lìa quê cách xứ, trú ngụ xứ người, hoặc làm việc nhà nước nay đổi xứ nầy, mai đổi xứ nọ, bởi mình phải chơn trú-ngụ xứ người thì kiếm người lành, kẻ tốt, kết làm bằng hữu, phòng khi nẵng lửa mưa dầu, đóng cỏ mấy tấy có sao, cũng nhau giúp đỡ. Chí như, mình tuy có nhiều anh em ruột mẹ dầu, mà kẻ một nơi người một ngả, rải đêm hôm xảy đến việc chi, chớ cho anh em mình hay đến thì sự đã muộn rồi. Ấy đó, sự kết bạn, sự giao hảo, có phải nhỏ lúc cấp kỳ, còn hơn có nhiều anh em mà xa nhau đó chăng? Cho nên người Nam hay ví: « Bà con xa chẳng bằng láng giềng gần » là vậy đó!

Nhưng vậy, sự giao thiệp anh em, sự kết niềm bằng hữu, rất còn khó lựa. Như người đỗ bác thì giao lân cũng người đỗ bác, kẻ hoang đăng kết bạn với kẻ hoang đăng; nói tắt một lời là ai ưa thú gì thì tìm người đồng chí mà kết làm bằng hữu. Vậy mới hiệp tâm hiệp chí, vậy mới đồng đạo đồng lòng cho! Chớ ư, người đành bạc kết giao với kẻ làm ăn, thế ấy, khó mà đồng chí, vì người đành bạc chẳng ngồi lại luận đàm thì thôi, chớ họ ngồi lại năm ba khắc thì nói qua sự chơi bời cờ bạc luôn, như vậy người làm ăn có biết thích hợp gì mà chuyện trò, có hiểu đỗ bác đâu mà bàn luận. Có câu rằng : « Vô hữu bất như ký giả » nghĩa là : chớ làm bạn cùng người không đồng chí với mình.

Lại sách Tư-biện-lục có câu : « Huynh đệ thị thiên nhiên chi bằng hữu, bằng hữu thị hậu lai chi huynh đệ » Nghĩa là : anh em là bầu bạn trời đành đế, mà bầu bạn là anh em gặp gỡ về sau.

Thế mà khó chọn được bạn đồng chí, khó tìm người thiệt đạ thiệt lòng. Muốn kết làm bằng hữu trọn đời cũng ai thì mình phải dò trong lòng dục, thử tạc vẫn lai lão ngữ. nếu biểu rõ người ấy chân chất thật thà, giữ lấy chữ tín làm đầu không lòng điện thị bỏi phỉ, chẳng dụ triển hòa tịch phản, thời mới thích tình kết bạn, thế nguyện giao tâm. Mà kết bạn nhau rồi thì vinh cộng lạc, bần cộng tru, cùng nhau cho thật đạ.

Đời xưa — tuy mắt chẳng xem thấy, cho nên truyền rằng tai nghe — kia đời Tam-quốc, Lưu, Quan, Trương, kết nghĩa đào-viên, thệ nguyện sanh chẳng đồng sanh, quyết thiệt thì thề đồng tử. Ấy mới thật đạ kim-bằng, ấy mới phải lòng tư tin đó.

Như : « Phạm Thúc và Trương-Thiện học với nhau một trường. Lúc người Thúc thôi học về nhà có nói hứa với người Thiện rằng : « anh em ta bảy giờ xa cách nhưng qua năm rằm, đến ngày nay, tháng nay tôi sẽ đến mà thăm anh ». Năm sau, đúng ngày ấy, người Thiện nói với mẹ, xin nấu sôi, luộc gà, mà đãi bạn. Bà mẹ nói rằng « anh em phận cách nhau đã một năm, lại ở xa nhau ngàn dặm, thì lấy chi làm chắc ? » Thiện thưa « Người ấy chẳng hề thất tín, con vẫn biết lúc còn học chung con một trường xin mẹ chớ nghi ». Mẹ con vừa dứt câu chuyện luận bàn, thì ngoài sân thầy Phạm-Thúc đến..»

Ấy mới thật : dặt bằng hữu giao ngôn nhi hữu tín đó. Đời bây giờ, bằng hữu thiệt thì ít. chớ bằng hữu giả thiếu chi; nào bằng hữu theo chén rượu chén trà, bằng hữu theo đồng tiền đồng bạc Sao rằng bạn hữu giả. Ấy là còn tiền còn bạc thì còn anh còn em, đến suy sút nghèo hèn thì bằng hữu ấy đã cất mặt.

Hẳn thiệt lời thánh-nhân lưu truyền chẳng sai : « Tiên đồng lịch kim bằng cộng lạc, hậu lâm nguy nguy bất kiến đệ huynh. » (Câu nầy thường xâm nơi lay ấ-đăng).

Thật vậy chẳng sai, thường thấy : mình mới giao thiệp cùng người nào thì người ấy họ tỏ lòng như anh em ruột — lại có khi thích nghĩa muôn hơn — sớm chén trà nơi tiệm, chiều chén rượu nơi nhà, lại vẳng vẳng lai, tạc thù, thù tạc. Rồi lâu ngày, mình sạch tiền, bỗng trống ngẫn, bằng-hữu ấy đã xa mình chẳng đến nữa. Thường gọi bạn hữu ấy là bạn-hữu « cập lâu » bạn-hữu « hiu-kế » bạng nầy coi đường xứ nào cũng có.

Nên người, trước muốn giao lâu cùng ai, phải để lòng độ ý, suy cổ-chi xét nết-na, cho thật người hàng nào rồi sẽ giao tình, chớ nghe miệng người ngọt điệu như đường lầm lường vậy là thật tình, rồi sau lần-lần ít muốn !

Bỉ-long-Tinh

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. [Từ microfilms của Đại học Cornell]

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Điểm chiêm bao có ứng nghiệm

Người thường nói sự mộng-mị, chẳng qua là sự huyễn hoặc, vì trong tư tưởng sinh ra những thứ bằng cớ đặng, lấy cũng một lẽ phải; đến như tự nhiên không mơ ước, không tưởng đến làm nghĩ ngợi đến bao giờ, mà bỗng dưng lại trông thấy rõ ràng những cái cảnh tượng sắp sửa đưa tới cho mình, hoặc sang giàu hoặc nguy hiểm, chết đi sống lại, mới khỏe được bàn sung sướng; thoát có thoát không toàn có hiệu nghiệm về sau hết thảy, là nghĩa làm sao? Có phải cái tinh-thần có cảm xúc với động lực mà cái linh-tinh mách bảo cho vào như thế không? Lạ thay! cái điềm chiêm bao của một người dân ba họ Trương thuật chuyện lại, mới nghe dường có lý huyền diệu khó tin, mà nghiệm lại rất là thành thực ý-vị lắm, gồm đủ bao-tàm, nghĩa làm, khá khen, khá mừng; nên chép ra đây để chị em nhàn lắm.

Nguyên câu chuyện nầy, thuộc về làng Thái dương ở men-mé bờ phá, giữa có đụn cát trắng, ngoài gần cửa Thuận-an, thuộc về huyện Phú-vang, tỉnh Thừa-thiên; người trong làng đó, chuyên làm nghề đánh cá, chỉ có nhà họ Trương là kẻ xứ khác, vì nương theo quê ngoại lưu ngụ ở đấy đã lâu, sinh nhai lại nhờ nghề bốn thuộc bắc cho các thôn dân trong xứ ấy, quanh năm cũng đủ tiêu dụng. Hai vợ chồng tính hiền lành, hằm mộ đạo phật; một hôm Trương-thị nằm chiêm bao thấy mình đi qua đò ngang uống dừng chiếc đò vỡ hai, phá đấm, người chung quanh đều biết lội cả, chỉ duy một mình Trương thị chơi vơi không biết vịn vào đâu, lênh bênh giữa dòng sông, thế đã nguy cấp lắm, tuồi chợt thấy một người đàn-bà mặc bộ áo trắng đứng trong bờ đợ tay vẫy Trương-thị mà nói rằng: « Không can gì con sợ, đã có ta cứu đây, » Trương-thị mừng lắm, kêu lên một tiếng, bèn tỉnh giấc dậy, mở hỏi toát ra đầm đìa, quả tim con đánh lịch-địch, buồng hồi còn mở mấy lời trong giấc mộng, lấy làm cảm niệm người đến cứu với cho mình; yên chí nghĩ rằng: bà mặc bộ áo trắng, chắc là đức « Bịnh-sư-diệu-lưu-ly-quang-như-lai » phật Quan-âm-am vậy, vì trong kinh có dạy rằng: đức Quan-thế-âm bồ-tát ngài có phát thệ nguyện độ tận chúng sinh, khi tai nạn cấp cứu, nếu ai đã có lòng thành, niệm danh hiệu ngài, bèn đặng ứng nghiệm ngay, mà Trương-thị là người thường ngày nay xưng tụng danh-hiệu ngài, cho nên nghĩ thế.

Sáng mai, Trương-thị mách cùng người nhà đều biết, nhưng ai cũng nói việc chiêm bao là việc huyễn, rồi bỏ qua mà không bàn bạc làm chi; cách hai hôm sau, chính ngày rằm tháng năm vừa rồi, Trương-thị nhơn đi thăm nhà bà con bên kia phá, có mang theo mấy lọ thuốc bắc và một chuỗi tiền; khi đó thời trời vẫn yên lặng, mây im gió lánh, cảnh chiều mát mẻ có chiếc ghe nan người làm cá về mới vừa đỗ bến, khách bộ-hành đứng trên bãi cát bốn năm người gọi ghe đưa ngang; ông chủ ghe lấy chèo mới bơi ra mấy mái, cách bỗ chuồm một sải dài, bỗng có ngọn gió nổi lên thình lình, thổi ào ào, sóng dồn dập, nước vỗ ầm ầm, ghe chòng chành, không thể nào cầm lái được, phải để cho ghe muốn đi đâu thì đi, chèo chống không kịp, nước tràn vào đầy ghe, ai nấy đều hoảng hốt, kêu la inh ỏi, Trương-thị bấy giờ sực tỉnh nhớ điều chiêm-bao hôm trước gởm ghê mà sợ hãi khôn xiết, vội vàng bảo người chủ ghe bơi vào bờ, nhưng đành không đi nữa; người chủ ghe cũng chiều ý khách, cố ra sức chống vào nhưng không sao trở vào được nữa; phó cứ bẻ theo lườn gió vọt vượt ầm ầm lượn ra ngoài khơi, càng gió, sóng lại càng to, mỗi nước tuông đầy ghe, gần ngập, xem đã nguy hiểm lắm, người trong ghe là ba người dân-ông cùng hai người đàn-bà, Trương-thị và một người con gái trạc 18, 19 tuổi; ba người dân ông đều cởi hết áo quần toan nhảy xuống nước, người con gái nầu lấy một người mà cứu cũng hết sức, may sao người lái ghe sắp tay mà bơi được; chỉ thấy lại một mình Trương-thị đứng cho-vơ không nương cậy vào đâu, kêu cứu mãi mà họ vẫn tự nhiên, sau nàng vẫn đương mắt trông theo mọi người bắp-bênh trong lần sóng, mà đành chịu; chiếc ghe thời cũng nhào lên lộn xuống, chao chòng không yên; chốc lại ngập ào ào tuôn nước như vòi rồng phun, chốc lại tối tăm như nước mực đổ, bỗng lại thấy sáng lòa khắp hòa mình, trong lòng người phấn đã không nghĩ sự sống một phần nào; chạnh nhớ lại bình sinh đã đốc một lòng tin ngưỡng đạo Phật, dẫu thác cũng cầu siêu-sinh về cõi Phật, bèn cả tiếng kêu lên « Nam-mô đại-từ đại bi cứu khổ cứu nạn linh cảm quan-thế-âm bồ-tát!!! » Trương-thị niệm luôn không dứt tiếng; vẳng vẳng lại nghe có tiếng người đáp lại rằng: « cứ yên tâm mà niệm chớ lấy làm sợ hãi, tất có người ra cứu bây giờ » tiếng rất nhỏ mà hơi run ran; Trương-thị định thần mà nhìn theo, thời ra tiếng người con gái hồi nãy, mà bọn kia đương cắp cánh tay vợ trong bờ; nhưng sóng gió to quá, nước người không thể dịch lại với sức nước, chỉ nên từ khi nãy đến giờ mà bọn ấy vẫn còn quanh quẩn không giữa vời, chưa bơi đặng bao xa, hồi bấy giờ mặt trời tắt đã lâu, chỉ sắc hoàng-hôn giữa đám sa mù bể khơi, lại càng đề khiếp lắm; một lớp sóng qua, một lớp sóng phá lại, qua qua lại lại mãi; vụt hầm ngay một trận gió, lẫn mưa đánh toang cả chiếc ghe phải úp, khi chiếc ghe đã úp sấp lại thời Trương-thị tùy theo phải đâm; nhưng hai tay vẫn nắm chặt lái-ghe, bỗn phách mất, hồn dẫn dẫn lại tỉnh ngay, vì vẫn còn tiếng thì thảo, nói với nhau rằng: « Thế ra trận gió dông cứu chúng ta, may đặng vào bãi rồi, trời ơi, mừng rỡ quá! » tiếng nói dẫn còn to sau nghe nuốt lần đi, đến khi không nghe rõ nữa, thời Trương-thị nết cả hi-vọng, ngửa mặt lên trời, bấy lỗm-đỏm sáng như đã tỏ mặt các ngôi sao, thầm xin khỏi xiết kể; cơn gió dồn dập đã im lại, thời nghe tiếng người huyên náo từ xa mà gần. Một người tiếng non nào nói cao lên rằng: « Người ta chống chung hoàn-toàn một buổi với mình, mỗ nào khoanh tay ngơ mặt mà không cứu, nghĩ sao cho đành; không những đối với pháp-luật đã có lội lỗi, mà đối với lương-tâm cũng không khỏi mang điều hổ-thẹn; các ông mau mau cứu người ta với », một người nói: « phải gọi thêm người làng ra mới xong, bây giờ ba chúng ta yếu sức không thể xuống nước đặng ». Tiếng người non-nèo lại quát to lên rằng: « chậm trễ như thế, thế là với đặng cái xác người mà thôi, phỏng còn ích-gì; nếu các người không bằng lòng xuống cứu kẻ khốn nạn kia, thời tôi đây cũng không cần sự giúp sức nữa, thà chúng nhau chết, để sau này khỏi mang điều bất nghĩa; » và chúng ta đâu là người trong một làng, chớ người đàn bà ấy là kẻ khác xứ, đám chẳng rằng trên đàn pháp-luật không sao tránh khỏi ». Tiếng nói mới dứt, tiếng chân người xô đẩy tuôn chạy đổ-đột, dưới nước ồn ào sóng dợn, có người bơi ra. Trương-thị tuy nước ngập ngang cổ chỉ còn lỗ cái đầu và hai cái tay hầm vào mạn ghe, mà chiếc ghe lại phải chở nước vận, cho nên lênh-bênh không trôi nữa, vì thế nên mới gặp cứu, cũng là số may xui khiến vậy.

Đạm Phương nữ-sử

VIỆC HANOI

Tin tàu. — Tàu *Meinam* tới Sở-Sơn ngày hôm nay 21 Octobre hồi 10 giờ sáng.

Hội kỷ-niệm ngày Đình chiến

— Hội-đồng tổ chức hội kỷ-niệm ngày Đình-chiến đã họp tại tòa Đốc-lý lần thứ nhì là ngày thứ năm vừa rồi.

Có hai cuộc vui thì thành-phố Haiphong chiêm mất cả là phường bát tấy chủ nhật nay tới nơi thì sẽ ở luôn đến ngày hội Đình-chiến; ngày 11 Novembre ở Haiphong lại mở cuộc thi ngựa thì ở Hanoi hôm sau cũng không mở được, vậy hai cuộc vui ấy Hanoi ta không có. Nhưng Hội-đồng đã viết giấy hỏi hội xe đạp đến ngày hội nay có thể mở cuộc đua xe đạp để thay cho cuộc đua ngựa không. Điều đó chắc là có, khi nào nhất định thì bản quán sẽ nói trước để độc giả biết.

Còn chương-trình hai ngày hội Đình-chiến thì Hội-đồng định như sau này:

Ngày thứ sáu 10 Novembre

18 giờ: Bắn súng đại-bác.

21 giờ: Pháo đèn, pháo sa tử.

22 giờ: Chớp ảnh điện trời, ở trước cửa nhà bát Tây.

Ngày thứ bảy 11 Novembre

6 giờ: Bắn súng đại-bác.

8 giờ: Điểm binh ở phường Clémenceau.

9 giờ: Thi tài non quốc ở đàng sau nhà bát Tây.

Các trò chơi khác như leo cột, đánh đu, bắt chèo ở chợ hàng Da, v.v. 15 giờ 30: Tung-hoa và xe làm trò ở chỗ ngã ngoài vườn hoa Paul-Bert.

Hiện đã được hơn 30 nhà nhận dự cuộc thi xe hoa rồi. Các phần thưởng nghe đâu năm nay được to lắm, vì trong số 4.000 đồng nhà nước cấp đã mở hội thì một phần to sẽ dùng mua những đồ mỹ-nghệ phát thưởng cho các nhà thi xe hoa, thắp đèn ban tối.

21 giờ: Đốt đèn ở chung quanh hồ Hoàn-kiếm.

22 giờ: Mở cuộc nhảy đầm cho công-chúng, mở tại đâu chưa nhất định. Hội-đồng sẽ cho đến giá trong việc tiền đồ ăn đồ uống trong cuộc nhảy đầm ấy, song ai ăn uống gì thì phải trả tiền, chứ không lấy sông quí mà cho ăn không như lần trước.

Đến chiều chủ-nhật hồi 18 giờ thì quan Đốc-lý sẽ đặt tiệc rượu champagne đãi các nhà phi-công Xiêm-la.

Quan Toàn-quyền Long trở sang Đông-Pháp. — Quan Toàn-quyền Long đi công-cán tại Pháp vừa mới điện rằng ngài sẽ đáp tàu *André Lebon* sang ta và ngài định ngày hội-đồng Chính-phủ sẽ họp tại Hanoi ngày thứ hai 18 Décembre 1922.

Trước khi quan Toàn-quyền Long đáp tàu trở sang Đông-Pháp, có nhiều hội bên Thượng-quốc nhiệt thành mà tỏ tình thân ái với ngài. Mới đây hội-đồng *Comité du Commerce et de l'Industrie d Indochine*, hội đồng *Comité Mascarand* và hội đồng *Institut Colonial* có đặt tiệc nghênh-tiếp ngài, mà tiệc nào cũng do quan Thượng-thư Albert Sarraut chủ-tọa cả. Xem như vậy thì rõ rằng cái thế-lực của quan Toàn-quyền Long tại Đại-pháp rất lớn mà nay mai trở lại Đông-pháp, chắc là ngài sẽ thực-hành được cái chánh-sách Pháp-Việt đề huề như ngài một cách tốt tươi vậy.

Quan Thống-sứ đi Cao-bằng.

Vì cuộc hội chợ phiên ở Cao-bằng chưa biết ngày nào mới mở được, thì nay quan Thống-sứ đã nhất định đến ngày thứ bảy 24 Octobre này lên kinh lược tỉnh Cao bằng, chứ ngài không đợi đến ngày mở chợ phiên nữa.

Kỷ-niệm trận-vong tướng-sĩ.

— Sáng hôm nay, hồi 8 giờ rưỡi, hội-đồng đặt ra để chọn một cái kiểu làm một cái trên trong kỷ-niệm-đài ở Hanoi để hồi-nghị tại tòa Đốc-lý. Quan Đốc-lý Morrecux chủ-tọa. Hội đồng có những viên chức sau này:

Quan cai trị Eschinard, quan cai trị Mentz, quan tư Giaize, quan tư Gibault, quan tư Révéroux, MM. Lacolleoge, chủ sự sở Kiến-trúc, Szymansky, quản lý nhà ngân-hàng, đe Feyssal, hội trưởng hội Cựu chiến binh, Allemand, thương-mại nghị-viên, hai quan Tổng-đốc Hoàng-trọng Phu và Lê trung-Ngọc, và các đại biểu các báo quán là MM. Mazet, de Massiac, Bùi-đình-Tá, Đỗ-Thận, Ng-văn-Luận, Bảo.

Kỳ hội nghị lần trước hội-đồng có cử một kiểu-ban đặt điều-lệ mở một cuộc thi về kiểu, nhưng việc ấy nay lại hỏi đi, vì xét ra xưa nay đặt cuộc thi, ít khi được ưng kiểu của quan, mà làm khi có nhà vẽ được kiểu trúng thưởng mà đến sau có bộ xây dắp lên lại không sao làm được. Và M. Dacoing là một nhà kiến-trúc trở danh và M. Hiéroltz là Chủ-bộ-giáo trường Bách-nghệ tha-nội đã cùng làm một kiểu nâm trước có đem đến-xét, nhiều người công-nhận là đẹp là khéo, vậy quan Đốc-lý có bàn với hội đồng xét xem cái kiểu ấy có thể ưng chuẩn được không. Quan Đốc-lý có cho hội-đồng xem cái kiểu ấy. Kiểu ấy đại khái như sau này:

Ở giữa có một cái trụ đợt, trông như hai cái cuốn-thư quay lưng vào nhau, xây lên trên một cái bệ, bốn bên có bực bước lên. Trên cái trụ ấy có một người lính Đại-pháp tay đương nắm một quả lựu đạn, bên cạnh có một người lính Đại-pháp thổi Ku-nen ngồi trên một khẩu đại-bác lấy được của bên Đức, mà nạp đạn bắn một khẩu súng mai-hoa. Bốn bên thành cái trụ ấy thì có một bọn người đem bầu đi cày, một bọn người đương gặt lên đem về, một người thợ đương cạnh đó gõ, và một người thợ đương nắn đồng. Gồm cả bảy nhiêu bức tượng ngụ ý là trên nhờ có quân lính Tây Nam ra công cùng sức chống cự với quân thù, thì các nhà nông công thương An-nam mới được an-lạc nghiệp.

Chiều cao, kể từ cái bệ ở dưới cho lên đến đỉnh, độ 16 thước tây, các người tượng thì cao độ ba thước. Cái trụ ở giữa thì làm bằng đá đánh các người tượng thì làm bằng đồng, còn cái bệ thì xây bằng đá ong. Cái kỷ-niệm-đài như kiểu ấy thì ông Ducoing và ông Hiéroltz tính ra tiền mất 800.000 f.

Hội-đồng xem xét cái kiểu ấy và bàn bạc mọi lẽ xong, thì có quyết nghị như sau này:

Có đặt kỷ-niệm-đài ở chỗ đầm Vua ở gần cột cờ, vì chỗ ấy sau này lấp đi, thì sẽ thành một khu đất rộng rãi lắm.

Sẽ ưng thuận lấy cái kiểu của ông Ducoing và ông Hiéroltz, song chung quanh phải giồng giọt cây cối và xây thấp mấy cái cửa kiểu Annam hoặc xếp đặt thêm chước thế nào cho nó có cái vẻ kỷ-niệm những người đã vị nghĩa quyên sinh.

Trước khi giải tán, thì hội-đồng có cử một tiểu ban để cùng với hai nhà điêu khắc đã họa ra cái kiểu ấy thương nghị về cách xếp đặt gia giảm như đã nói trên kia, cùng là về việc ấn định số tiền phải chi về việc làm trận vong kỷ niệm đài ấy.

Hồi 10 giờ hơn thì hội-đồng giải tán.

Ái tín. — Bản-quán được tin buồn ông Bùi-huy-Trung là lệnh huynh ông Bùi-huy-Tín, chủ-nhiệm « *Thực-nghiệp dân-báo* » mới tạ thế hôm nay, 21 Octobre tại biệt-thự Thái-hà-ấp.

Trong dịp buồn rầu này, bản quán xin có lời chia buồn cùng ông Bùi huy-Tín và quý-quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Tôi lấy làm buồn-rầu báo tin bà con, anh em thân-thuộc, bạn-hữu biết cho rằng thân-huynh tôi là:

Ông BÙI-HUY-TRUNG

đã tạ thế ngày hôm nay tại biệt-thự Thái hà-ấp, hưởng thọ 50 tuổi. Đến 7 giờ sáng ngày mồng năm tu tức là ngày 24 tháng 10 tây, lễ tống-chung, án-táng tại địa-phận Thái-hà.

Thay mặt cả tang-gia:
Bùi-huy-Tín, kính cáo.
(*Lời kính cáo này thay tờ cáo phó*)

Quan Đốc-tờ Bicơman

Y-khoa Tiến-sĩ

Chuyên trị về các thứ bệnh:

Hỷ sinh, chứng bệnh đàn-bà, càng con-gái, các chứng cái trẻ con. Bệnh đau mắt, bệnh giang-mai và bệnh ngoài da, cũng nhiều các thứ bệnh khác, vân vân..

Phòng khám bệnh ở gần cuối phố Gia-long, số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 4 giờ chiều. Ông nói số 314.

2047

Lộ bộ thừa phái. — Điều thứ nhất nghị định ngày 27 Mai 1920 bổ khuyết cho điều thứ 2 nghị định ngày 31 Mars 1920 định hạn 25 tuổi cho những người ân lòng sự các sở Nhà-nước mà có hưu bổng thì nay đổi lại như sau này:

« Cái hạn tuổi nhiều nhất định cho những người xin bổ vào ngạch thừa-phái ở Bắc-kỳ thì được lui lại 30 tuổi cho những người có chân tiền-sĩ, cử nhân, tú-tài, hoặc là những người có bằng tốt-nghiệp từ khi chưa thi hành đạo nghị định này, hoặc là những người đã được vào nhiệt nhị trường, trừ ra điều năm 60 mà đã thể lệ được lĩnh hưu bổng thì không kể.

Cuộc lạc quyên Ấn-trí-viện. — M. Ng-xuân-Thông, 7 Rue des Balances Hanoi. . . . . 1 p 00

MM. Phạm-đắc-Lộc, đội 4 p.; Võ-quang-Huấn, Agent de la Brigade Municipale Française à Hanoi, 1 p.; Bùi-huy-Khiết, 1 p.; Cao-văn-Thịnh, 0 p 50; Trần-xuân-Ngọ, 1 p.; Ng-bá-Minh, 2 p.50.

M. Phác-Hưng, 22, Rue de la Soie Hanoi, 1 phiếu Quốc-trái năm 1921 số 0.805,942.

Hội-chợ Hanoi. — Hội-đồng tổ chức Hội chợ có gửi cho bản-quán ở sau này:

Nhắc lại rằng trong khi Hội-chợ họp, có mở kỳ đấu xảo trong một gian riêng, cho những kỹ-nghệ kể ra sau này. Những người làm những nghề kỹ có thể gian hàng bày [illegible] mới được dự cuộc đấu xảo.

Các thứ quả ướp đóng hộp.
Nghề làm mứt tây.
Các thứ giấy tây.
Các thứ đồ gỗ mà người Pháp dùng được, như là bàn ghế, tủ, giường, có thể thảo ra rồi lại lắp vào được.
Các đồ làm bằng nga
Các đồ làm bằng xương.
Các đồ làm bằng đồi mồi.
Các đồ làm bằng sừng.
Các đồ làm bằng thắc.
Các đồ làm bằng trai ốc.
Nghề làm các thứ bao, túi nhỏ bằng da (thì dọ như bao súng, bao dao, bao kính, vân vân).
Các đồ làm bằng gỗ mà chạm (không kể các thứ như bàn, ghế, tủ, giường vân vân.

Hội-đồng chấm thi có món tiền một nghìn đồng bạc (1.000 p.) để phát giải thưởng cho những người có đích đáng khen.

Ai được giải thưởng tiền lại được thưởng bằng mề-đa.

Cho được dự cuộc đấu-xảo, phải gửi đơn đến quan chánh phòng giấy Hội-chợ (M. le Commissaire de la Foire de Hanoi), trước năm giờ chiều ngày 31 tháng mười tây.

Trong đơn ấy phải biên: các thứ muốn đem đấu-xảo bao nhiêu đồ, những cái gì, và giá mỗi cái bao nhiêu.

Khi phòng giấy Hội-chợ nhận được đơn rồi, thì sẽ gửi cho mỗi người cái đơn xin dự cuộc đấu-xảo mặt cái thẻ riêng. Trong ngày mồng tám tháng chạp tây, người ta trước khi khai Hội chợ hai ngày thì nhận những đồ được đấu-xảo ở trong gian để đấu-xảo (ở Hội-chợ).

(Còn trang chót 3a, cột thứ 3 và 4)

N° 89

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS

Đạt-ta-nhan cảm động, không thể cầm lòng được nữa, bèn reo lên rằng:

— Chà! chà! mi thật là con người trung hậu. Vinh dự thay Ba-lăng-sê! mi không biết giữ cách à? Nào, mi không thấy ở dưới mái hiên ngoài phố kia có con ngựa tải những bao đa đấy à?

— Ngựa nào? Bao đa nào?

Ba lăng-sê nghĩ rằng Đạt-ta-nhan hóa dại, thì lại càng như thất lấy ruột.

Đạt-ta-nhan biến sắc mặt, vui vẻ mà rằng:

— Ừ! Những bao-đa Anh-cát-lợi, chà! chà!

Ba-lăng-sê thấy cặp mắt Đạt-ta-nhan sáng quắc lên thì lùi lại, miệng lắp-bắp rằng:

— À! trời ơi!

Đạt-ta-nhan quát lên rằng:

— Đồ khốn! Mi tưởng ta điên à, Chà! chà! không phải thế. Chưa có bao giờ ta có được cái dấu hiệu mạnh chừng kia tỏ ra không khoái như bây giờ. Ở trong những bao đa, Ba-lăng-sê ơ, ở những bao đa.

— Nhưng ở những bao đa nào đâu? Trời ơi!

Đạt-ta-nhan đẩy Ba lăng-sê đến chỗ cửa sổ mà bảo rằng:

— Dưới mái hiên kia, mi có trông thấy một con ngựa đó không?

— Có.

— Mi có thấy trên lưng con ngựa có chi đó không?

— Có, có.

— Mi có thấy thằng nhỏ nhà mi nói chuyện mấy tên phu trạm đó không?

— Có, có, có.

— Vậy thì, mi biết tên nó, vì nó là người nhà mi, thì mi gọi nó đi vào!

— Ba-lăng-sê đứng trên cửa sổ gào lên rằng:

— Áp-đông! Áp-đông ơi.

Đạt-ta-nhan nhắc.

— Dắt ngựa vào.

Ba-lăng-sê gầm lên rằng:

— Giắt ngựa vào!

Đạt-ta nhan cất cái giọng hộ quân mà rằng:

— Bây giờ, cho tên phu trạm nước lượng! Hai thằng khuân hai cái bao thứ nhất; hai thằng khuân hai bao thứ nhì; rồi đối đến đóm lên! Chà! chà! Làm đi!

Ba-lăng-sê dâm sắp dập ngửa xuống bực thang, dường như mê rồi vậy. Một lát thì mấy cậu nhỏ khuân vác y-quân trèo lên thang.

Đạt-ta-nhan đuổi cả chúng ra, đóng kỹ cửa lại, rồi quay vào nói với Ba lăng sê thì bấy giờ Ba-lăng-sê cũng lại hóa dại nốt.

Đạt-ta-nhan rằng:

— Bây giờ còn hai chúng ta đây thôi.

Đạt trải một cái chăn rộng xuống đất, đổ cái bao thứ nhất ra. Ba-lăng-sê đã bao thứ nhì, đến bao thứ ba thì Đạt nóng ruột, cầm dao rạch phăng ngay ra. Ba-lăng-sê chói tai về những tiếng vàng bạc loảng xoảng, hoa mắt về những đồng ê-cu sáng loáng, trong bao nhảy ra thanh thách như cá ra thoát lưới; ngập chân vào cái ngọn trào non bạc cuồn cuộn đang lên, thì bỗng toát cả người, quay cuồng như người bị sét đánh, vật mình đánh sầm xuống cái đống to sù sù ấy tiếng nghe rằng rắc, không biết nào mà tả cho ra.

Ba-lăng-sê mừng quá, chết ngất đi, lẫn lộn như thường sự. Đạt-ta-nhan lấy một cốc rượu vang trắng tưới lên mặt thì Ba-lăng-sê hồi tỉnh lại ngay.

Ba-lăng-sê vừa chùi râu ria vừa nói:

— Á! trời ôi! Ái trời ơi! Ái trời ơi!

Thì bấy giờ cũng như bây giờ, mấy bác hàng tạp-hóa hay để râu mép vểnh ngược lên, duy chỉ có những sự thừa bằng bọc thì thuở ấy đã hiếm lắm rồi, mà đến ngày nay thì hiếm như không còn có nữa.

Đạt-ta-nhan rằng:

— Ông cố-đông của tôi ơi, chà! chà! của ông mười vạn lạng đây. Thy ông tính lấy việc ông, tôi đây tôi sẽ liệu lý lấy việc tôi.

— Ồ! món tiền tốt đẹp thay! ông Đạt-ta-nhan ơi, món tiền mới tổ bảo làm sao chứ!

Đạt-ta-nhan rằng:

— Nửa giờ về trước ta cũng có tiếc cái món tiền bỏ khoẻn của nhà người đối chát thật, nhưng bây giờ thì ta không tiếc nữa. Người thực là con người trong hậu. Ba-lăng-sê ơ Thôi, nào tính toán đi, cái gì phải tài thương phần mình mới được, người ta nói rằng: yêu nhau rao đậu cho kín.

Ba-lăng-sê nói:

— Ồ! Ông bảy kể chuyện cho con nghe đã nào. Thường mà lại hay hơn bạc cũng nên.

Đạt-ta nhan vuốt râu mép mà rằng:

— Quả có vậy. Ta không bảo không mà Phỏng thử có nhà sử-ký nào biết tìm đến ta đây, thì hẳn được vô số tài liệu tốt. Vậy ngươi hãy nghe nhớ Ba-lăng-sê ơ. Ta kể đây.

Ba-lăng-sê rằng:

— Con sắp tiêm nong lại nhé. Ông kể đi thưa ông.

Đạt-ta-nhan định thần rồi nói:

— Này.

Ba-lăng-sê vừa nhặt tiền nắm vào tay vừa nói:

— Dạ.

Cuộc đỏ bác của Mê-đe-linh công

Trong một cái phòng lớn ở Hoàng-cung, cũng-phủ nhung thảm, treo vô số những bức khung hình tuyệt đẹp, chung quanh thắp vàng đỏ ối, coi lại nổi thêm. Ngay chiếu bóm hai người Pháp vẻ tới nơi, thì cả triều đình công bọp ở trước phòng Mê-gia-li-ăn giáo chủ Bây giờ giáo-chủ thết nhà vua và Thái-hậu một cuộc đánh cá. Trong phòng đặt ba cái bàn có bức bình phong nhỏ chắn riêng ra. Một bàn thì nhà vua và thái hậu, hoàng hậu cùng ngồi. Lẻ ý thập tử ngồi đối diện với hoàng-hậu, miệng tâm tình cười với hậu, trong cái ấy cười ấy bao thâm một cái vẻ diễm phúc rất thật thà. Ác-đại-lợi, An-na, Thái-hậu cầm bài đánh với Giáo-chủ, bà nàng đào khi không tấm tỉm với chồng thì lại mách bai cho mẹ. Còn Giáo-chủ thì vẫn nâm, bộ mặt gầy như mỏ, cái thần vì, đề bài mình cho Sao - sông bà trước phu - nhân cầm mà mình thì dương cặp mắt tham lam trục lợi, đảm đảm nhìn vào đó hoài. Giáo-chủ bắt Bạc-na-Ân đánh phần cho mình, nhưng chỉ đỏ hoe hoe nên gỡ mà mà thôi, còn bộ mặt xanh xao yên ổi càng cái trán vàng nhẫy kia lại càng rõ ra lắm. Duy có hai con mắt của Giáo-chủ thì lại càng sáng quắc thêm. Nhà vua, thái-hậu, hoàng-hậu, cùng các đình thần, nhai nhải lại dương cặp mắt to sa mà nhìn vào hai con mắt người ốm, vì rằng con mắt Mê-gia-linh là những vì sao mà nước Pháp trong tấc tháp thất thế kỷ lấy làm sớm cứ xem những vì sao ấy sáng nhiều hay sáng ít mà đoán được vận mệnh của mình.

Đức-ông ngài không thua không được, vậy nên ngài chẳng vui chẳng buồn. An-na Thái-hậu, chán chừa một tấm lòng thương Giáo-chủ, không muốn để Giáo-chủ đờ dẫn như thế.

(Còn nữa)

Có về tự nhiên!

Thoạt mới nói ai cũng tưởng là câu cảnh gì mà có cái về đẹp tự nhiên thế.

Sau xem kỹ mới biết là hiệu ảnh Thuỵ-Ký, 18, phố đường Thành, Hanoi. Ở đấy từ các thứ bình cảnh cho đến cách bài trí cũng các nước ảnh, mười ảnh cả gì cũng có về tự nhiên mà đẹp để lạ lùng.

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA OFAN
Docteur Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thường trú ở ngạch đốc Bắc đảo hội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh viện Tenis, Fez, Rabat, Casablanca Port Said Al-cập Rua
Ngoại khoa, hội-tinh, chữa mất và các thứ bệnh lậu bệnh giang mai
Phòng thăm bệnh từ 1 ĐƯỜNG GIA LONG, 32
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
2012

Hỡi kẻ phải đau

Xưa nay nhiều người Nam-Việt phải đau nguy, phải nghỉ làm, phải đau khổ quên mà vì không thuốc không phải dưỡng, hoặc là vì không chữa chữa nổi có nay hết nhưng rồi lại phải đau bài quên cả làm nhiều, hoặc phải nằm nhà thương mất nhiều tiền, nhưng không lâu, nay tôi Phương cáo người nên xin ba nay đi:

Bệnh đau phải, trước khi tôi đã biết là một bệnh ghê gớm vì hay lây là một bệnh truyền từ người sang người không sống được bao nhiêu và phần nhiều không chữa được.

Lời tôi cải đây quan trọng thế nào các ngài có hiểu không? Nào có bệnh mà không chữa đi, thời trong 40 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao tốt sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Nói người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi thì phải chữa bệnh đi mới được.

Hãy cứ viết thư cho hiệu Bác-sĩ MONTÉ ở số 84 *Paul Bert Hanoi* mà bắt mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều cứ uống hai ăn cơm, thì nặng một thêm nặng, nặng một lọ, thì lấy khỏe mạnh và béo tốt.

BRONCHOSERUM
Một lọ . . . 0$90

Vin Tonique Tonkinois
Nước tonique vừa bổ lại vừa ngon, rất có ích cho bản bà ở cữ.

DẦU CÁ MỜI ĐEN
Thật tươi, thật tốt. Dầu cá có nhiều thứ, thứ hung-hung (*blonde*) và thứ mới nhất (*brune*).
Thứ hung-hung (blonde) mới thực là thứ tốt, mà thứ hung-hung (blonde) ấy chính là thứ Dầu cá cần kiệu *Montés* bán, quý-khách nên nhận kỹ kẻo lầm.

Thuốc chữa bệnh ho rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai . . . 1$00

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinch »
Một lọ 4f.45
Bán lẻ . . . . . 0$65 đến 0$70
Bán lọ 24f.50
Bộ 3$60 đến 3$70

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE MONTÉS
Thuốc (máu-bổ bổ huyết
Mỗi chai thuốc tư lít. 1$00
Một lít. 3 50

MORRHUOL CHAPOTEAUT
Simple et créosoté. Dầu cá viên sạng bổ lý và hạng chữa bệnh lao

CACHETS ANTIGRIPPE
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm về mùa này thường hay hai người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.
Ai có người phải bệnh ấy nên dẫn bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.
Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì nống rõ nhiều nước nóng rồi ở người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.
Bào chế MONTÉS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

Ngạch quan lại. — M. Lai-đức-Vi. tri châu hạng ba quyền phủ Phát-bình Thái-nguyên nay đổi đi châu Thoát-lang (Lạng-sơn) thay M. Lê-đình Trân đổi về tòa nhì phủ Thông-sứ.

M Hoàng-đức-Tân hậc tuyển trí-huyện ở Thái-nguyên được quyền phủ Phú-bình.

Ngạch Học chính. — Cô Ng-thị-Hiền có bằng Sơ học được bổ trợ giáo phụ tá lương mỗi tháng 15 đồng.

MM. Vũ-Chữ và Ng-huy-Tạo có bằng Tiểu-học Tây và bằng Thành-chung, học sinh năm thứ năm trường Sư phạm được bổ giáo học tập sự.

M. Ngô-v-Thuật có bằng Thành-chung được bổ giáo học tập sự.

M. Phạm-duy-An có bằng tiểu học tây và bằng tiểu học cao đẳng tây, M. Ng-v-Ký có bằng tiểu học tây, trợ giáo tập sự, học sinh năm thứ 5 tại trường Sư-phạm nay được bổ giáo học tập sự

CÁO PHÓ

Phạm-văn-Nhân
Phạm-văn-Bính
Phạm-văn-Sâu
Đồng gia-quyến

Chúng tôi xin kính-cáo các ngài biết cho chúng tôi chúng may gặp sự buồn rầu vì Thân-mẫu chúng tôi (79 tuổi, thọ chung) mới tạ thế ngày 20 Octobre 1922, tại phố Mới số nhà 16.

Đến 7 giờ sáng mai tức là 23 Octobre 1922, chúng tôi sẽ rước linh cữu vào nhà thờ Hanoi làm lễ rồi về an táng tại làng Tám (làng Sét).

Thuyên chuyển trong ngạch Tư-pháp. — M. Ng-đức-Ru, thư-ký tòng sự tại phòng dịch án đổi sang phòng quan Chưởng-lý.

MM Quách-khắc-Hồng và Hoàng-mạnh-Tạo, thư-ký tòng sự tại phòng dịch án đổi sang phòng lục-sự tòa Thượng-thẩm.

M. Trần-văn-Thìn, thư-ký tòng sự tại tòa án Haiphong đổi đi tòa án Nghệ-an.

M. Thân-nhân, thư-ký tòng sự tại tòa-án Nghệ an, đổi đi tòa án Haiphong.

M Hoàng-v-Chinh, thư ký tòng sự tại tòa-án Haiphong đổi về phòng dịch án Hanoi.

M. Ng-đức-Trác, thư ký tòng sự tại tòa án Tourane đổi về phòng dịch án Hanoi.

M. Bùi-đặng-Bộ, thư-ký mới đỗ bổ vào tòng sự tòa án Tourane.

MM. Hoàng-văn-Huy, Vũ-v-Thuc, Ng-tiến-Đào, và Ng-đăng-Tuông, thư-ký mới đỗ bổ vào tòng sự tại phòng dịch án Hanoi.

Công-nghệ đồng-chí hội. — Hội « Công-nghệ đồng chí » là hội của các cựu học-sinh trường Kỹ-nghệ thực hành nhóm lập để định đến ngày mai chủ nhật hồi 3 giờ chiều sẽ họp tại trường để bàn việc làm điều lệ của hội.

Ngài nào có giấy Quốc trái vô-danh, bất cứ năm nào, xé chiếu-cố lại hiệu FONDERIE TONKINOISE của HOÀNG-XUÂN-LÃN, số 39, Phố Hàng-quạt Rue des Éventails) Hanoi mà hỏi; TRẢ GIÁ RẤT CAO, mua bán phân minh. 2042

Những nhà hàng cơm ở Hanoi cũng vì cuộc HỘI-CHỢ mà mở rộng thêm ra. Các ngài cũng nên thuê buồng ngay đi.
Từ 10 đến 24 Décembre 1922.
2072

Cải chính. — Trong mục Văn-uyển bài « Đời người » đăng trong số báo hôm qua, có câu : « *Hi trường diễn lắm cuộc mua vui* », sắp lầm ra « *Lý dưởng....* » vậy nay xin cải chính lại cho đúng.

Giải vào Tòa án binh. — Chuyến xe lửa ở Haiphong tên 5 giờ chiều hôm qua có giải mấy người lính Tây say rượu đã can phạm việc đánh viên cai đêm Claudot ở Mocday độ trước. Mấy người ấy sẽ phải xử tại Tòa án Tây.

Tiền đâu vụ việc lấy đất. — Quan Toàn-quyền đã ký nghị-định cho phép lấy một số tiền là 23 đồng đền cho MM. Trần v-Thụy, Hác-Cao Thịnh quản làng Thăng-nga và M. Hoàng-tỉnh-Tử quản làng Tảo-xuân đã bị lấy đất để đắp nai cái đê phụ ở làng Nhật tảo và Thanh-nga tỉnh Thái-bình.

Mùa kẻ trộm đã đến nơi. — Bây giờ là đầu mùa mát thì mùa kẻ trộm cũng. có thể nói được là đã bắt đầu.

Không kể những trộm vặt đã lác đác thấy ở trong thành-phố thì đêm thứ năm vừa rồi có kẻ trộm vào nhà số 80 bis đường Amiral Courbet lấy mất một cái ví đa dụng hơn 3000 quan cùng các quần áo và đồ vật trước họa 40 đồng.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tàu « Garonda ». — Tàu *Garonda* đã tri bến từ ngày thứ ba trước, người là tàu của quan Toàn-quyền Tân-gia ba, đóng từ năm 1903, nay đã về tay công-ti *Cie des Affréteurs* mua được.

Tàu ấy có 7 chỗ hạng nhất, 4 chỗ hạng nhì và 1000 chỗ hạng ba, trong hồm có thể chứa được 170 tấn hàng-hóa.

Thầy-thể toán là người Nam cả, có viên coi tàu, với chánh bơn tiên và tài-sĩ là người Tây mà thôi.

Anh theo lối Âu-châu hay Nhật bản!

Ai muốn sinh đẹp! Nên đến ảnh hiệu **NGHIỆM-XUÂN-THỨC** mới khai-trương tại số 18, phố Sinh-tự (N° 18, Rue des Chapeaux) Hanoi.

Chỉ-nhân đã được ân-thưởng ngân-tiền và nhiều giấy khen vì rất thạo về nghề ảnh.

Nhà lãnh hiện lấy, vừa theo lối Âu-châu vừa theo lối Nhật-bản, có thể chụp được đủ các lối ảnh.

Những máy ảnh, các đồ linh-tinh, cũng các fonds hiệu Nghiêm-xuân-Thức toàn sắm theo lối mới cả. Xin giới-thiệu cùng các bạn độc-giả.

2097

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM »
Hà-nội, ở phố hàng Trống.
Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gởi tiền trả bán-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bán-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ rạ nhưng tiền đài chỉ ở, còn thì bán-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

BẠCH-THÁI-TÔNG
SỞ VẬN TẢI
80, Bd Carreau (Phố Nhà)
(ở gần La-ga Hanoi)
TÉLÉPHONE 312
Dọn nhà — xe đồ đạc — xe hàng hóa ở trong thành-phố và đi về khắp cả các nơi hẳng xe ngựa.
Rất nhanh và cẩn thận
GIÁ RẤT RẺ
2091

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM
純金寶南
BIJOUTERIE — ORFÈVRERIE
NAM-BẢO
Hiệu ở 16, Rue de la soie, 16 Hanoi
CHẾ-TẠO — Vàng, xuyến, hạt, nhẫn, giây deo đồng hồ, giây truyền, đồi gắp, cân ô, tai-bạc, vỹ thuốc lá, hộp thuốc lá, vỏ điếm, v v... Mọi vàng đồng tuổi đúng cân và tính bạc nếu có muốn thợ khéo để làm hàng văn tắc qui khách đặt lắm-riêng.
BÁN : — Vàng diệp Vinh thành-long, mặt đá thuốc đủ các mặt), ngọc-thạch, giây đeo đồng hồ, giây kim-khánh giây kim tiền, đồng-hồ quả quít vỏ bạc và vỏ kền, v. v.
Buôn bán chắc chắn, cốt lấy sự tin cẩn làm gốc.
2.42

Ngài nào có phiếu quốc-trái hoặc phiếu cổ-phần hay trái phiếu của các hội công-Thương khác muốn bán thì xin mới quá-bộ lại hiệu tôi xin tính giá thiệt cao vì có người cần đến nhờ tôi mua hộ nên được giá hời lắm lắm.
Này kính-bạch,
ĐỨC-LONG Thương cục
53 50, Phố Hà-Mây, Hanoi (Tonkin)

Các hiệu-chủ nên biết

Ngày 20 Juin 1922 bản hội đã đăng báo trong một tháng để các hiệu-chủ có mở ký tặng trong đất Pháp-lang biết : Năm nay bản hội đinh rải tặng những mộ ở trong khu Bình Nhứt từ năm 1906 cho đến năm 1913 mà không thấy ai thăm viếng, đem đi tặng trong một khu riêng.

Nay bản-hội nhắc lại để các hiệu-chủ biết là hẳn hội định đến ngày mùng *5 tháng mười tư* tức là ngày *26 Novembre 1922* thì sẽ bắt đầu bốc những mộ ở trong khu ấy.

Hợp-Thiện-Hội kính cáo

茂 MAO-SENG 盛
57, Rue J.-an-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY nói số 248
Hiệu tôi mở từ năm 1889, kẻ được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cổng, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.
Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.
Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.
2045 MẬU-THỊNH kính cáo.

BUÔN TẠI GỐC, BÁN TẠI NGỌN
Có lời kính đạt để Quý-khách biết Công-ty chúng tôi mở xưởng tại Hải-phòng làm đủ các thứ ghế máy kiểu « Thonet » :
Chaises
Canapés
Fauteuils
Rocking-chairs
Porte-manteaux
Tables et Lits

Marque "LYNX"
Quý-khách ở xa cần thứ nào, mua buôn hoặc mua lẻ xin viết thư cho Công-ty chúng tôi sẽ gửi ngay kiểu-mẫu và giá-cả để các Quý-khách biết.
NAM-TÂN
66, Boulevard Bonnal, 66
HAIPHONG
3091

NHÀ-ĐỂ MỚI

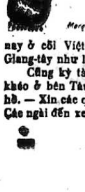
70, Phố Hàng-Bông, Hanoi

Nhà Đẻ quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tinh tạo, đèn máy, đủ dùng như phòng khách Ô-tên, có người hầu hạ nước nôi, giặt-giũ, và phát áo lọt lòng, sữa, chai nước nóng, cải, và có tủ, có xiêm.

Sự trông nom lại có hai bà Sages-femmes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đẻ hàng Đồng để đỡ đẻ và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm bắt mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mời về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bằng buyết, tiểu tiện, huyết bạch, kiểm hoi, muốn chữa đỡ vào chữa cũng được (năm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng 10 ngày. 6$00
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 10.00
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 15.00
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. 20.00
Ra vào tự do
2557

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GIÓ

Chúng tôi lấy làm hân-hạnh mà bảo cho công chúng đều biết rằng quan Bác-sĩ Leroy, là thầy thuốc, coi các nhà thương ở Bắc-kỳ mới tìm được một thứ thuốc rất công hiệu để chữa những bệnh không ngờ được, như bệnh đau gân, bệnh gió, đánh trống ngực, khó thở, đi lâm cho chỉ được nằm, cho đến được yên lặng và được tinh thường.
Quan Bác-sĩ Leroy nghĩ bảo thuốc Neurinase này đông mà chữa bệnh không ngờ được, đau gân, đau cốt thì rất là công hiệu. Thực là một thứ thuốc rất tốt, không nguy hiểm gì cả, mà ở xứ nóng dùng thì lại càng tốt lắm.
Ở các hàng bào chế to đều có bán cả.
2096

園興東
ĐÔNG-HƯNG-VIÊN
HANOI — 90, Phố Hàng Buồm, 90 — TONKIN
Giây nói số 229
HIỆU CAO-LÂU VÀ TẠP HÓA

Bản-hiệu mở từ năm 1893, là một hiệu cao-lâu Trung-hoa mở trước nhất ở Hà-thành này. Nhà cửa rộng-rãi lịch-sự, có phòng nhỏ để quý-khách ngồi riêng và phòng lớn để đặt tiệc to.

Các quý-khách muốn đặt tiệc tại bản-hiệu, hay là đem về nhà cũng được, giá cả phải chăng.

Các món ăn Tây đều làm được cả, và cách nấu nướng vừa-vặn, trong-sạch.

Nay bản-hiệu được phép bán cho cả binh lính Tây, Nam vậy mời các ngài chiếu-cố cho.
7038

蘇 曜 氣 外 光
華 THUỐC THẤP SOA NGOÀI 零
堂 省

Thấp là một chứng thường có, mà nếu được thế thuốc chữa cho khỏi ngay thực là hiếm có, nay bản-đường có tinh chế ra một thứ thuốc nước, dùng để soa người thực đi hiệu hiệu, rất cần khỏi đây, nhuyễn trí về các chứng phong hàn, tê thấp, bán thân bất toại, đau đầu, đau lưng, đau trường, đau gân, người cảm nguồn ngạt, đau bụng đi đau tả, cảm chứng hễ trúng, dùng soa rất hiệu, chứng mới soa thì khỏi ngay, chứng lâu soa nhiều chừng khỏi, soa người rất hay, chứng thì không được, lọ nhỏ giá 0p. 30 lọ nhỏ giá 0 p. 10 mua buôn nhiều có trừ hoa hồng, cho cửa hàng bán bộ như sau này : hiệu *Mee-Binh-Tự* số 138 phố hàng Đồng, hiệu *Vinh-Sương* số 27 phố Hà-trung, hiệu *Quảng-lợi* số 22 và hiệu *Bảo Kỳ* số 27 phố Cực nhiều Cô, hiệu *Phương-Bình* số 100 phố Cửa Đông, hiệu *Vĩnh-hợp-Thành* số 118 phố hàng Buồm, hiệu *Phạm-xuân-Trang* số 82 phố hàng Bạc Hanoi, hiệu *Nẹp-hing-Long* số 21 phố khách Haiphong, hiệu *Hoa-tinh-Đường* số 127 phố khách Nam-định, hiệu *Đức-Phong* số 160 phố Đông-thị Hải-dương, hiệu *Phúc-Hưng* cửa hàng tạp hóa Phúc-yên, các nơi bán bộ bổ trên, giá bán cũng như định như thế cả.

Bản-hiệu lại có bán cho cả xiêm và nghị-định cải-lương, và Hoàng Việt tăng sao tân luật, xin cứu qui-khách chiếu cố.

Cẩm ơn lắm
Nay kính bạch
Vạn-Xuân-Đường, số nhà 211 phố Tiên-an, Bắc-ninh

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có những cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không tới được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy qui có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính.
Ed. MONTÈS,
54 Rue Paul Bert, Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẮN NHIÊN 然

Tối thứ bảy :
NHỊ PHU

Tân năng có thể gọi là « Liệt-nữ canh nhị phu » cũng không phải là nhời vô lý, vì nàng Loan-Xoàn đồng-một thời mà hai phu-quân cùng hiện tại, mà khéo cư-xử đều được ổn thỏa cả hai. Tài tình nhất hồi chồng trước lâm-chung nàng tự nghĩ chế riêng ra một thứ tang-phục thực trọn nghĩa với chồng chết lại như chết riêng ra một thứ tang-phục thực trọn nghĩa với chồng sống. Quả là một tích tỉ khi soạn được.

Tối chủ-nhật :
GIÀU ĐỔI BẠN,
SANG ĐỔI VỢ

Tích này phần đối cảu : « Tao khang chi thê, bất khả hạ đường, bần tiện chi giao bất khả vong ». Bản-hội soạn tích này theo một ý-tưởng rất qui báu ở trong làm cương nghĩa thường, tuy là một cuộc tiêu-khiển, nhưng thực rất có bổ ích có luân-lý-học ở buổi giao thời này.

Tối thứ hai :
TÔ-THỊ VỌNG PHU

Khi nàng Tô-Thị lên ở chùa Tam-thanh có hát câu : « Đồng-đăng có phố Kỳ lừa .. giọng rất ai-oán.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 18 đến thứ ba 24 Octobre 1922

Ba buổi hôm ngày thứ năm có nhé nghỉ chớp tỉ ti giờ chiếu, thì hãy chớp 6 h. 30

TUẦN LỄ ĐẶC BIỆT

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

« CON PHƯỢNG MẤT CON »
Bài thứ VI
Nghỉ
« INTOLÉRANCE »
Bài I, II, III và IV

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

華 PAO-VA 寶
28, Phố Hàng Bồ, Hanoi
號八廿牌門衙蒲行內河東寨
Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng chỗ trương của chúng tôi là để chiêu khách, cho nên không những là bán giá thật rẻ, lại còn càng ngày càng thêm hàng lên cho đủ mọi thức, không kể những đồ vàng bạc thường dùng, chúng tôi lại có buôn ở bên Hồng-kông và Shanghai những đồ trân châu, bồ-đào, ngọc thạch, nói tóm lại là đồ các thứ tinh thức rất qui, tối cổ, lối kim mà ngày nay ở cõi Việt-Đông dùng quen. Chúng tôi lại có bán cả mọi thứ đồ sứ Giang-tây như là lọ, bát, từ hình bằng sứ, vân vân.

Marque déposée
Cũng kỳ tàu vừa rồi, bản-hiệu lại mới thỉnh thêm được giầm ba tay thợ khéo ở bên Tàu sang, nào là thợ kim-boàn, nào là thợ chữa các thứ đồng-hồ. — Xin các qui-khách chiếu-cố cho thời chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm. Các ngài đến xem, chúng tôi cũng xin nghênh tiếp một cách rất lịch-sự.
PAO-VA
Bijoutier, n° 28, Rue des Paniers, Hanoi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Vôi Chợ-gành 蠔石綠鼎

Chúng tôi mới lập lò vôi ở Chợ gành, vôi rất trắng và tốt, giá tính hạ hơn các nơi. Các quí-khách chiếu cố xin cứ gửi thư cho M. Lê-hưng-Tuyên, gare Chợ-gành. Phòng giấy ở Hanoi, phố hàng Gai, số nhà 99.

4326

興 CHẤN-HƯNG 眞

Phố Hàng Long, số 30
Phòng giấy ở Hàng Phèn, số 29
(Rue du Vieux Marché)
Hanoi

Bản-hiệu mới xin được phép chuyên-trị và việc hiểu kỹ có đủ các thứ đồ về các thứ âm nhạc cho thuê. Lại có cả một ban tường để đi phá quan, trị huyệt, .3t bộ đưa tinh, và mọi bọn kèn tây thổi việc kỷ thì rất là vui vẻ, mà thật rẻ về tiền thì rất là buôn rẻ. Tính giá rất rẻ. Các ngài ở xa muốn thuê báo-hiệu đừng xin nhận.

2063

TRỜ-THIÊN-ĐƯỜNG

Phố Hàng Long, số 30
Phòng giấy ở Hàng Phèn, số 29
(Rue du Vieux Marché)
Hanoi

Bản-hiệu mới xin được phép chuyên-trị và việc hiểu kỹ có đủ các thứ đồ về các thứ âm nhạc cho thuê. Lại có cả một ban tường để đi phá quan, trị huyệt, .3t bộ đưa tinh, và mọi bọn kèn tây thổi việc kỷ thì rất là vui vẻ, mà thật rẻ về tiền thì rất là buôn rẻ. Tính giá rất rẻ. Các ngài ở xa muốn thuê báo-hiệu đừng xin nhận.

2063

泰 LỢI-THÁI 利

BẢN SỐ TĂNG BẮC
104 Rue des changeurs Hanoi
(Trước ở số nhà 110)

Bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà, được nhiều quí khách chiếu cố, đã thành nền nếp, nên có thể bán được nói giá hơn mọi nơi. Hàng bán có đơn nhận càng đủ cân đủ tuổi, đủ các ngài thân hành lại, hoặc gửi thư về, bản hiệu cũng theo thời-giá mà tính rất phải chăng

2049

ĐỦ MÙI!

Hiệu CỰ-LONG mới nhận được đủ các mùi đa đi mùa bức. Quí khách ông bà nào muốn dùng giầy tây, giầy ta thật tốt mà hợp thời-trang, xin viết thơ cho hiệu *CỰ-LONG, 61, Rue des Paniers, Hanoi.*

2077

Thuận - Thành

BOTTIER-CHAPELLIER
7, Rue des Caisses, Hanoi
(Số 7, phố Hàng Hòm)

Bản-hiệu đóng giầy tây giầy ta và làm mũ, đủ các kiểu giá tính trung bình. Có catalogue để biếu các quí-khách.



NGUYỄN-TIẾN-HÀM, *bính cảo.*

2052

Kính thưa các quí khách biết rằng bản-hiệu lại mới có sang một tiệm hàng tây chỉ là cùng hàng mà mình có sinh thực mở mặt bán thì ra tây (hoa thắng) về ta, số thể gọi là an-toàn hơn thắng và mặc quanh năm lắc nào cũng được, coi thực nhà và sạch sẽ đẹp.

Quí khách ở xa muốn xem hàng, tin cứ viết giấy về lấy mẫu-hàng-hiệu gửi ra lòng mà gửi đi ngay.

Nay kính cáo

TĂNG KIỀU LẠ, MỚI SANG!!!

成興潘
PHAN-HUNG-THANH
26, Rue des Cantonnais
HANOI (Tonkin)

Nước hoa vệ-sinh mới sang

Kính trình các quý-khách biết rằng hiệu tôi, bán thứ nước hoa Jean de Parys gọi là Aroma des Fellahs dùng để xếp thuốc-lá, thuốc-điếu và xì-gà.

Lại có bán đủ các thứ như sau này : nước gội-đầu, cô-rem, phấn, xà-phòng thơm, dầu vấn.

Bán tại hiệu VŨ-QUANG-PHÚC
Thân-khoán
48, Phố nhà Thờ, 48, Hanoi
Bộc-quản Bai-lý Bắc-kỳ.

Bán cắt và bán lẻ, giá tính phải chăng.

2068

NAM-HUNG-THÀNH

18, Rue des Caisses, 18
(Phố Hàng-Hòm)
HANOI

Bản-hiệu bán các thứ khay, hộp, trắp trầu, sơn vẽ theo lối Nhật-bản, và sơn vẽ theo lối Annam.



Bản-hiệu lại có cả các thứ tranh vẽ bằng sơn mà vẽ vào kính và vào vải, trông rất đẹp.

Bản-hiệu cũng có làm các thứ ghế kiểu « Thonet » và các thứ mắc áo, làm bằng song uốn thực chắc chắn, bền chặt.

Bản-hiệu lại làm cả các thứ câu đối, hoành-phi, sơn các kiểu các mũ, như quân thư, quả dưa, vân vân, thực đẹp thực bền. Kiểu nào bản-hiệu làm cũng được.

Bán buôn và bán lẻ.

Các tỉnh xa gửi về mua bản-hiệu cũng xin gửi hàng đi theo lối lĩnh hóa giao ngân.

Xin các quí khách chiếu cố.

2057

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỌP'

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu ROSSET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ *để chữa a-phiện*
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai

Khen thật mới — Muốn dùng thuốc này phải nên đọc quyển Bệnh người Pháp thì mấy ai thì mắc được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ-sức, làm ăn-ngủ, mới mặt không muốn làm việc gì; dùng thuốc này hay làm!

Mấy thứ bào-chiện hay hơn :
Các thứ thuốc nước đựng in kiểu để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE.

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc ho-gió SIROP PECTORAL *đặc-sắc, ai-mãi.*

Thuốc-lào chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống — 2 $ 50 lọ 30 viên
thuốc-thọt — 0 $ 90 một chai

Chữa các chứng lậu; những ai mới hay cũ : uống thuốc cachets antiseptiques rồi thứ thuốc blennorragie các bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được rất nhiều người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh đàn bà như : Kinh nguyệt không đều, hay là khí hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, gió sưng, uống thuốc này đỡ mau vẫn lấy lại mau tốt trong mình đã hao hớn.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MO-SÊ
Kính-hiển, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*.
Bán cước và bán bao kín

Bán cắt và bán lẻ
« THUỐC DỄ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai, sẻ ki mai hay sẽ. Đàng thuốc đó chỉ thì nên uống thuốc này cho chắc ngọ! Dùng thuốc khác rồi cũng vẫn phải uống thuốc này thì mấy chốc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí, ai chẳng hay gì đến sự tính đọc, lại bổ sức cho người có bệnh.

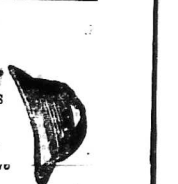
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn litre. Giá tiền 1 $ 50 một chai.

RƯỢU QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ
dùng cho những người ốm yếu.
BÁN TẠI
NHÀ
GUIONEAUD FRÈRES
ở Hanoi-Haiphong,
và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2061





AU BONHEUR DES TONKINOIS
GRANDE FABRIQUE DE CASQUES FANTAISIE
HAI-CHINH
76, RUE DU PONT-DE-BOIS, 76
TONKIN – HANOI

Thưa các ngài, chúng tôi mới tìm được một thứ vải trắng lợp mũ thực bền thực đẹp mà không bao giờ dân được.

Nay kính.

2080

PHAN-THÁI-THÀNH

HANOI — 4, RUE DES CANTONNAIS, 4 — HANOI

MỚI ĐẾN : LÀM KIỂU, NHIỀU MŨI RẤT ĐẸP

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

Đủ các thứ hàng Tàu, hàng Tây, hàng Ta, hàng Saigon và các thứ vải

Bản-hiệu lại có thợ may rất khéo để may quần áo ta và quần áo tây đủ các lối

Ancien Établissement TSANH-TSOI dit TRẦN-TAI-MẬU, Fondé en 1892

TÉLÉPHONE N° 687

茂才陳 海東 防京
TSANH-HAP-TSAO Frères, Successeurs
N° 161, Quai Canton. — HAIPHONG

Chuyên nghề thầu khoán, làm cửa nhà và cầu cống

Bản đủ các thứ gỗ nguyên cây và gỗ sẻ các hạng gửi đi các nơi, có máy cưa (Scierie) làm thật nhanh và cẩn thận, và có đứng nhận bán xi-măng cho sở Cimenterie.

Làm đủ các hàng ống xây cống, dẫn thủy bằng xi-măng (buses en ciment).

Làm đủ các thứ chấn-song, trường-hoa, gạch-hoa đủ các mùi bằng xi-măng để lát nhà.

Làm đủ các thứ Sơn cửa nhà, Huile, Peinture, Verni, dầu Essence térébenthine, Colophane và Cire đóng chai.

Có bể-cạn (bassin de radoub) cho thuê để chữa Tàu-thủy

Quý-khách ở xa cần dùng việc gì hay muốn mua thứ gì, xin cứ viết thư cho Bản-hiệu, hoặc chữ Tây, chữ Tàu chữ Annam, Bản-hiệu cũng xin trả lời ngay lập tức.

2083

Société des Phosphates du Tonkin

Bureaux et Usine à Haly-Haiphong

NÊN CẦN THẬN. — Chúng tôi kính trình các quí khách biết rằng chúng tôi mới bắt được mấy người nhà quê mang trả đem ra nhỏ đi rải để làm phốt-phát (phosphate) và bảo giả rẻ hơn giá Phốt-phát thật.

Bột phốt-phát thì hơi giữ cũng nhỏ hơn các thứ bột khác, không có thứ bột nào như bằng.

Vậy các quí khách khi mua phốt-phát, đừng nên tham rẻ mà mua phải phốt-phát giả, và cần cẩn thật để bao phốt-phát ra xem, nếu thấy bột không được nhỏ thì đừng nên mua

Nếu mua Phốt-phát mà nghi hoặc là giả thì nên gửi mẫu đến cho chúng tôi thử xem. Song nên ai biết được người bán phốt-phát giả mà mách bảo cho chúng tôi biết, chúng tôi sẽ thưởng 20$00.

GIÁ PHỐT PHÁT. — Phốt-phát bán tại nhà máy ở Haiphong giá như sau này :

28$00 một tấn (là tonne đo 1000 kilos)	hiệu « PH. 19/21 ».
32 , 00 —	—	hiệu « PH. S ».
30 00 —	—	hiệu « PH. K ».

Phốt phát hiệu « PH. 19/21 » để bón ruộng đất chua, đất mặn

Phốt phát hiệu « PH. S » để bón ruộng đất ngọt. Bột phốt phát hiệu này thì nhỏ hơn bột phốt-phát hiệu « PH. 19/21 ».

Phốt phát hiệu « PH. K » để bón ruộng đất ngọt. Bón ruộng đất chua, đất mặn thì lại càng tốt lắm.

Phốt phát hiệu « PH. K » này là một thứ phốt phát chưởng tới mới chế ra có chộn lẫn mấy thứ bột Potasse (Bột-tạt) ở bên Tây đem sang.

Dùng thứ phốt-phát hiệu « PH. K » này mà bón các thứ rau (Légumes) nhất là bắp cải thì thật là tốt lắm.

CÁCH DÙNG. — Mỗi một mẫu vải bón bao là 200 cân tây vải trước năm mười ngày rồi cấy cũng được hay cấy trước năm mười ngày rồi vải phốt-phát cũng được.

MÙA LẠI BÁO KHÔNG. — Bao gai không (sac en jute vide) bây còn lành lặn mà đem lại giá tại nhà máy ở Haiphong thì giá mỗi một cái là một bảo chỉ 0$10) Nên bao rách và hơi thủng thì chúng tôi không nhận nữa.

Các quí khách cần hỏi nơi điều gì nữa thì xin gửi lại nhà giấy chúng tôi ở nhà máy ở Ha-Lý Haiphong, chúng tôi xin tiếp, hay gửi giấy đến cho chúng tôi xin trả giả lời ngay.

2035

№ 216

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

... Trẩm toan sai nội-giám đến nói với ái-khanh, nhưng lại sợ lẫn không giải tỏ được tình ý, vậy trẩm phải giả-dạng làm một tên nội giám để đến đây. Việc ái-khanh đã bại lộ thì cái tội khi-quân, khó mà khoan-thứ cho được, ái-khanh là người thông-minh chắc cũng biết đó.

Lệ-minh-đường bỗ thẹn bội phần qui xuống mà tâu rằng :

— Kẻ hạ-thần biết tội đã nhiều, dẫn rằng liều chết, cũng chưa đủ báo đáp.

Vua *Thành-tôn* cỗ dậy cho ngồi, rồi cười mà bảo rằng :

—Trẩm vì ái-khanh mà tổn-phí bao nhiêu tâm-cơ, khi nào nỡ đổ cho ái-khanh chịu tội, nhưng bỏm trước cũng nhan ở *Thiên-hương-các*, ái-khanh thật rất bạc-tình. May sao nay có *Mạnh-lệ-quân* giả ở *Vân-nam* đến, khỏ mặt cũng giống ái-khanh, ái-khanh tiếp triều, cứ nghiễm-nhiên làm *Lệ* thừa-hưởng, còn *Mạnh-lệ-quân* giả thì trẩm ép gả cho *Hoàng-phủ-thiếu-hoa* tự khắc ái-khanh có thể thoát-thân được.

HỒI THỨ LXX

Vua *Thành-tôn* bảo *Lệ minh-đường* rằng :

Trẩm cố bắt *Hoàng phủ thiếu-hoa* phải làm lễ kết-hôn cùng *Mạnh-lệ-quân* giả ở *Vân-nam* thì ái khanh có thể thoát-thân được. Nếu ái-khanh không chịu nghe lời trẩm, mà cứ nhận lấy *Mạnh-lệ-quân* thì trẩm sẽ chiếu luật trị tội, quyết không khoan thứ.

Lệ-minh-đường nói :

- Sau khi 3 ngày, kẻ hạ-thần sẽ xin giải-tỏ.

Vua *Thành-tôn* nghĩ thầm : một người xinh đẹp như thế kia, dẫn chưa từ thông được, nhưng hẫy bắt nàng cởi áo cho trẩm, cũng đủ bả lòng. Nghĩ vậy, liền bảo *Lệ-minh-đường* rằng :

— Trẩm sợ ái-khanh sau khi tỉnh rượu, thấy mất đôi giầy thêu, tất nghi là việc đã bại-lộ, vậy nên trẩm phải mạo-vẽ đến đây để nói cho ái-khanh biết. Không-ngờ trong khi đi đường, trời mưa to quá, thành ra trẩm bị ướt mạch, ái-khanh cũng nên thương tình trẩm mà cởi hộ trẩm cái áo lơi mưa này.

Lệ-minh-đường nét mặt bẽm hẳm, qui xuống tâu rằng :

— Kẻ hạ-thần rất trọng lễ-pháp, lại thêm cảm thánh-ân, chỉ đành để kiếp sau báo-đáp. Kẻ hạ-thần không phải là thị-vệ, khi nào lại dám trái phép mà vì bệ-hạ cởi áo. Xin bệ hạ tự-trọng, chớ nên bỏ lễ-pháp.

Vua *Thành-tôn* không bằng lòng mà rằng :

— Trẩm chỉ phiền ái-khanh cởi giúp cho trẩm cái áo mà ái-khanh đã khảng-cự như thế, thế thì ái-khanh thật rất bạc tình!

Lệ-minh-đường sụp lạy dập đầu mà tâu rằng :

— Kẻ hạ-thần xin cam phận chết, không dám bỏ lễ-pháp.

Vua *Thành tôn* nguyên cũng là một ông vua thánh minh, cho nên không đàng cái thô-bạo cường-bạo, nghĩ thầm : người con gái này không tham phú-quí, không sợ oy-quyền, thật là không nhiễm một chút bụi trần nào, khiến cho trẩm lòng phải kính-phục.

Vua *Thành-tôn* nghĩ vậy, mới bảo *Lệ minh-đường* rằng :

— Trẩm xin nhận lỗi, ái-khanh chớ giận!

Nói xong, tự mình cởi áo lơi mưa ra, lại cởi hộ áo trong, giũ hột mưa đi, mặc lại tử-tế, rồi mới ngồi xuống và nói :

— Trẩm xá, lỗi cho ái-khanh. Ngày trước trẩm không bắt thảo giấy khám-nghiệm, mà chỉ trách *Hoàng-phủ-thiếu-hoa* có lỗi khi-mạn sư-trưởng, lại cấm không cho thầy-cô được loạn ngôn. Mới đây trẩm lại cố cho-chỏ, khiến ái-khanh được về phủ, thế thì ái-khanh cũng nên cảm cái ơn trẩm lắm mới phải. Ái-khanh đã bắt cho *Hoàng-phủ thiếu-hoa* được toàn-gia phú-quí, thế mà *Hoàng-phủ thiếu-hoa* gặp việc gì cũng ngang-ngạnh. Nếu trẩm không cho-chỏ thì ái-khanh bị lộ đã lâu. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* phụ ái-khanh như thế thì thiết-tưởng ái khanh nên tuyệt tình. Dung-mạo trẩm đây có kém chi *Hoàng-phủ thiếu-hoa*, dẫu ái-khanh chẳng trẩm kết mối lương duyên, cũng chưa lấy gì làm quá đáng.

Lệ-minh-đường tâu rằng :

— Sau khi ba ngày, kẻ hạ-thần sẽ có biến tấu.

Vua *Thành-tôn* biết *Lệ minh đường* là người tiết-liệt, nếu bị cưỡng-bách, chắc phải liều mình, mới bảo *Lệ-minh-đường* rằng :

— Từ sáng đến giờ, trẩm vì ái-khanh mà trong lòng áy-náy, nội-giám mấy lần dâng cơm, đều không thể nào ngồi ăn cho được, bây giờ lòng không đe đói. Ái-khanh nên cảm cái hậu-tình của trẩm, dọn cho trẩm mấy món rau ra đây, để trẩm ngồi ăn.

Lệ-minh đường nghĩ thầm : Nếu ta để thánh-thượng ngồi ăn ở trong phòng này thì sau này khó lòng tránh khỏi những lời nghị-luận, mà ta cũng bỗ-thện trong lòng. Nghĩ vậy, liền lui vào nhà trong. Ái ngờ nàng *Tố-hoa* ấp ở phía ngoài phòng nghe trộm, đã hiểu hết sự-tình. Khi trông thấy *Lệ-minh-đường*, liền ứa nước mắt mà hỏi rằng :

— Bây giờ biết làm ra thế nào ?

Lệ minh-đường tủm-tỉm cười mà rằng :

— Việc này không đến nỗi đi-lụy cho chị đâu, can chi chị phải kinh sợ. Chị nên mau mau sửa-soạn tiệc rượu tại nhà ngoài, rồi gọi *Cửu-hợp-lâm* cùng tất cả mọi người nam nữ đã có phong-cảo ở trong nhà này đều mở áo cởi hết ra để làm lễ triều kiến. Khi nào hầy tiệc xong, chị sẽ gỡ cái bình-phong phía sau, tự khắc em biết.

Nàng *Tố-hoa* vâng lời, tức khắc đi sửa-soạn các việc. *Lệ minh-đường* lại vào ngồi trong thư-phòng. Vua *Thành-tôn* tự biết là mình trái lý. Và cũng biết là *Lệ-minh-đường* chẳng chịu khuất nhục, nghĩ vì tài-mạo đáng yêu, thành ra vẫn có ý quyến-luyến, chỉ ngồi mà oán trách *Trường-hoa* hoàng-hậu không ra thể nào.

Lại nói chuyện *Cửu-hợp-lâm* nghe nói có thánh-giá đến, vội-vàng sửa-soạn để làm lễ triều kiến. Một lúc, tiệc đã bày xong, nàng *Tố-hoa* tức-khắc đến bên thư-phòng, sẽ gõ cái bình phong để báo cho *Lệ-minh-đường* biết.

Lệ-minh-đường tâu rằng :

— Để bày tiệc tại nhà ngoài, xin mời bệ-hạ ra ngự tiệc.

Vua *Thành-tôn* càng có ý kính trọng. Nghĩ thầm : người này thật là một người chính-trực vô tư, mình muốn ngồi cũng rượu ở trong phòng mà cũng không chịu, không biết *Hoàng phủ thiếu-hoa* không tu từ kiếp nào mà được kết-duyên với người con gái này, chàng thật tốt số hơn trăm nhiều lắm. Vua *Thành-tôn* biết rằng nói mãi cũng chẳng ích gì, mới đứng dậy đi ra nhà ngoài, ngồi tại ghế giữa, rồi cho *Lệ-minh-đường* ngồi ở một bên.

Khang-nhược-sơn nghe nói vén nội-giám vừa rồi, tức là thánh-thượng giá đụng, giật-mình kinh sợ mà rằng :

— Chết nỗi ! ta là một kẻ thường dân mà lúc nầy dám ngồi ngang với thiên-tử.

(Còn nữa)

Le Gérant : NGUYỄN-TẤN-LỘC